

# Hát cho người tị nạn



Hồi ký - phóng sự ● NGUYỄN ĐỨC NAM

## **Aberdeen Proving Ground, MD, 4/23/1975:**

Tối 23 tháng 4 năm 1975, tôi đang ở nhà một người bạn thuộc quận Arlington, Virginia thì nhận được điện thoại của Đại Úy Hick từ Văn Phòng Trung Tướng Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Aberdeen Proving Ground, gọi về trình diện ngay lập tức.

Tôi về đến trường vào lúc 2 giờ sáng ngày 24 4 1975. Cùng với 5 Sĩ Quan khác, tôi nhận được Sự Vụ Lệnh đi công tác ở Fort Chaffee, tiểu bang Arkansas và phải lên đường ngay tức khắc. Trong Sự Vụ Lệnh không ghi rõ công tác kéo dài bao lâu, chỉ cho biết là các Sĩ Quan vẫn được trả lương như khi còn đang thụ huấn.

Xe bus của Bộ Binh Hoa Kỳ đưa chúng tôi ra phi trường Baltimore, đáp chuyến bay 455 của hãng Frontier một hãng máy bay nhỏ, được thuê riêng cho quân nhân và gia đình đến St. Louis, Missouri rồi từ đây, bay đến Fort Chaffee, Arkansas vào lúc 20:36.

Theo lời người Sĩ Quan Hướng Dẫn thì Fort Chaffee là Trung Tâm Huấn Luyện National Guard của Hoa Kỳ, lớn như một thành phố và có thể cung ứng chỗ ở cho hơn hai chục

ngàn người. Hiện nay, trung tâm này hoàn toàn bỏ trống, để chính phủ Liên Bang dùng cho chương trình đặc biệt nào đó, đang còn được giữ kín. Vì trời tối, chúng tôi không thấy nhiều, chỉ thấy những doanh trại ngang dọc, trống trải, như những trại lính đã bỏ hoang từ lâu. Vả lại, phải dậy từ sáng sớm nên giờ này, chúng tôi đã thấy mệt, không quan tâm nhiều đến ngoại cảnh, cũng như những lời người Sĩ Quan Hướng Dẫn vừa nói.

Chúng tôi được đưa đến một khu nhà xây cất khang trang, có bảng chữ “BOQ” (Bachelor Officer Quarter: Cư Xá Sĩ Quan Độc Thân).

Mỗi người trong chúng tôi có một phòng riêng, có bếp, có phòng tắm, có TV, có tủ lạnh, có telephone, rất tiện nghi. Tuy nhiên, sau khi tắm rửa, chúng tôi mở TV để xem tin tức bên nhà, mới biết tất cả TV đều không có hình ảnh.

Chúng tôi thử telephone và giật mình khi biết đường dây điện thoại chưa được nối với tổng đài. Tất cả những khu nhà kế cận đều vắng tanh. Người Sĩ Quan Mỹ đã đi từ lâu.

Chúng tôi quyết định đi ngủ sớm, sáng mai lên Văn Phòng trình diện, sẽ hỏi về vấn đề TV và Điện Thoại.

## **Fort Chaffee, ARK, 4/24/1975:**

Việc đầu tiên chúng tôi phải làm ngay sáng nay là lên Văn Phòng Bộ Chỉ Huy Lực Lượng Đặc Biệt tại Fort Chaffee để trình diện. Đại Úy Tân là sĩ quan cao tuổi nhất được chúng tôi đề cử làm Trưởng Toán để trình Sự Vụ Lệnh cũng như để liên lạc với Thiếu Tá Miller, Trưởng Khối Điều Hành.

Sau khi làm đầy đủ thủ tục, chúng tôi được mời sang phòng họp. Tại đây, chúng tôi được Thiếu Tá Miller cho biết là chúng tôi được Trung Tâm Huấn Luyện Quân Cụ Aberdeen Proving Ground biệt phái xuống Arkansas, phục vụ cho Liên Đoàn 96 Dân Sự Vụ, trong một công tác đặc biệt và tối mật. Vì lý do đó, chúng tôi sẽ không được liên lạc với bên ngoài, không có báo đọc, không được dùng điện thoại, không được xem TV, không được gửi thư cho bất cứ ai.

Chúng tôi có nhiệm vụ dạy những người đầu bếp của quân đội Mỹ cách nấu cơm và thức ăn Việt Nam. Chúng tôi có nhiệm vụ huấn luyện một số Sĩ Quan và Hạ Sĩ Quan Hoa Kỳ viết và đọc tiếng Việt. Dĩ nhiên là những đối thoại thông thường và đặc biệt là phải nhấn mạnh đến phong tục, tập quán, cách xưng hô phức tạp của ngôi thứ trong gia đình, cũng như ngoài xã hội. Đại Úy Lư, Bắc Kỳ Di Cư 54, dân Hồ Nai, là người nấu ăn rất giỏi, thường nấu Phở cho chúng tôi ăn ở Aberdeen, được chúng tôi đề cử dạy mấy anh Chef Cooks Hoa Kỳ nấu cơm Ta.

Đại Úy Tân, già nhất, người miền Trung, lúc nào cũng giảng “moral” như ông Giáo Già, cho làm Giảng Sư Công Dân Giáo Dục, dạy cho Mỹ những bài học Đạo Đức thuộc loại “Quốc Văn Giáo Khoa Thư”. Trung Úy Long, trẻ tuổi yêu đời, “đầu lảo” không biết mệt, được đề cử dạy Mỹ “đàm thoại tiếng Việt”. Long thích lắm vì luôn luôn dạy Mỹ những “tiếng lóng”, làm chúng tôi cười đứt ruột. Tôi tưởng mình thoát nợ, có nghĩa là không phải dạy đỡ gì cả, ai

dè, có một anh Hạ Sĩ Quan Mỹ, không biết học tiếng Việt từ hồi nào mà đọc tiểu thuyết Việt Nam rất nhiều, chuyện nào cũng nhớ vanh vách, bây giờ lại muốn học nhạc Việt Nam mới phiên chữ! Muốn học nhạc thì phải có đàn, tôi bảo anh ta như vậy. Anh Hạ Sĩ tên Tom bèn dẫn tôi đến một Thrift Shop trong căn cứ, mua tặng tôi một cây guitar cũ, giá 20 đồng, tình trạng cũng khá tốt. Từ đó, sau bữa ăn tối, chúng tôi có màn “văn nghệ bỏ túi: Mỹ hát nhạc Việt” cũng đỡ buồn trong lúc xa nhà, xa gia đình, xa quê hương... Chúng tôi xuống Fort Chaffee đã gần một tuần. Thấy quân nhân Mỹ thuộc ngành Công Binh Kiến Tạo ngày đêm tu sửa doanh trại, chúng tôi nghĩ là sắp có khóa huấn luyện của hàng chục ngàn National Guards. Nhiều khi chúng tôi cũng thắc mắc không biết tại sao mình lại phải huấn luyện quân nhân Mỹ cách nấu cơm, cách trò chuyện, phong tục, tập quán của người Việt Nam. Mỗi buổi tối, trước khi đi ngủ, chúng tôi hỏi Niên Trưởng Phạm Văn Tân thì Niên Trưởng bảo rằng: “Các cậu đừng có nghĩ tầm bậy tầm bạ. Mỹ sẽ không bỏ mình đâu!”...

### **Fort Smith,**

**Ark. 30/4/1975:**

Chúng tôi được lệnh ra phi trường Fort Smith từ tờ mờ sáng. Chúng tôi đi hai xe Jeep với khoảng 10 xe Bus của quân đội Mỹ chạy theo sau. Sau một tuần cấm trại, hôm nay là lần đầu tiên chúng tôi được thấy thành phố Fort Smith. Khi đoàn xe vừa ngừng, chúng tôi bước ngay đến mấy sạp báo. Hình ảnh đầu tiên mà chúng tôi thấy trên trang nhất là hình Thiết

Giáp của VC tràn vào Dinh Độc Lập, phía trên là một hàng chữ lớn: “ Tổng Thống VN CH Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng”.

Tôi tưởng mình ngủ mê, nhưng cả một xấp báo đều có hình ảnh, có tựa đề như thế. Tôi cảm thấy lạnh run người. Đầu óc tôi choáng váng, nhức nhối. Tôi nhìn các bạn đồng ngũ. Đại Úy Tân, Đại Đội Trưởng Đại Đội 811 ở Đà Nẵng nhưng vợ con còn ở Huế, thì mắt đỏ hoe. Đại Úy Lư, thuộc Kho Dạn Dực Long Bình, vợ con ở Biên Hòa, đang dán mắt vào tờ báo, khóc thành tiếng. Trung Úy Long, còn độc thân hàng ngày nói liếng thoảng, bay giờ im lặng, cúi đầu thờ dài. Trung Úy Linh và Trung Úy Hùng, là hai Sĩ Quan thuộc vùng 4 Chiến Thuật thì đang thì thầm với nhau : “Đ.m, buông súng sao được! Tao nghĩ là vùng 4 không đầu hàng, vùng 4 sẽ là một chiến tuyến mới, sẽ là một chiến khu để quân ta kéo về cố thủ, chờ ngày phản công...” ...

Một chiếc máy bay của hãng Pan Am vừa hạ cánh. Vì Fort Smith Airport là một phi trường nhỏ, phi cơ có thể chạy gần đến phòng đợi nên chúng tôi có thể bước thẳng đến phi cơ để chào đón những hành khách, những đồng bào ruột thịt, những người Việt Tị Nạn đầu tiên đặt chân lên đất Mỹ.

Bây giờ chúng tôi mới biết rõ mục đích của Quân Đội Mỹ khi gửi chúng tôi xuống Fort Chaffee để huấn luyện quân nhân Mỹ về cách sinh sống của người Việt Nam ! Dù đang choáng váng vì tin “buông súng đầu hàng” kia, nhưng chúng tôi vẫn phải cố gắng làm bốn phận chào mừng đồng bào và hướng dẫn đồng bào về Trại Tạm Trú Fort Chaffee.

Trong khi đang trò chuyện, thăm hỏi đồng bào, chúng tôi nghe được những lời nói mỉa mai trong đám đông: “*Mẹ kiếp, Tướng Tá còn phải tháo lon, tháo quân phục bỏ chạy, Đại Úy thì nhằm nhò gì mà còn đeo lon với lá ...*”

Chiều hôm ấy, sau khi đã lo chỗ ở, chỗ ăn và cấp phát một số những vật dụng cần thiết cho khoảng trên 300 đồng bào, chúng tôi lên Văn Phòng Thiếu Tá Miller, xin được tháo bỏ cấp bậc Sĩ Quan VNCH trên quân phục. Thiếu Tá Miller đồng ý và làm cho chúng tôi những bảng tên bằng tiếng Mỹ để quân nhân Mỹ xử sự với chúng tôi cho đúng cách.

Thiếu Tá Miller đã từng phục vụ ở VN, trong dịp Mậu Thân 1968, ông tỏ ý rất thông cảm với hoàn cảnh thất lạc gia đình, mất nhà, mất nước, mất cả quân đội của chúng tôi. Trong một Văn Thư gửi cho toàn thể quân nhân Mỹ trong trại Tị Nạn Fort Chaffee, tôi còn nhớ có một đoạn “*The following named Vietnamese Officers is to be accorded all military respects and priviledges that are accorded to U.S Army Officers.*”

Ngày lại ngày, chúng tôi ra phi trường đón đồng bào, hướng dẫn, giúp đỡ đồng bào, nhiều khi xuống khu tạm trú, ăn cơm với đồng bào, thay vì ăn ở Câu Lạc Bộ Sĩ Quan. Ngày lại ngày, chúng tôi hy vọng tìm được tin tức gia đình qua những người quen biết từ các trại tị nạn khác được chuyển đến Fort Chaffee. Vào khoảng giữa tháng 5, 1975 đồng bào tị nạn ở đây có ngày đã lên đến 25 ngàn người. Mỗi khi có gia đình nào được sponsor ra khỏi trại thì lại có một gia đình khác được chuyển từ Guam hay từ Mã Lai, Thái Lan đến thay thế.

Vì số đồng bào quá đông, chúng tôi được tăng cường một số Sĩ Quan cùng cảnh ngộ từ các Trường Hải Quân, Không Quân, Truyền Tin, Công Binh, Pháo Binh, Bộ Binh. Dù vậy, chúng tôi vẫn phải làm việc 24 trên 24 vì có những chuyến bay đến vào lúc nửa đêm về sáng.

### **Fort Chaffee 5/07: Tân Dân, tờ báo Việt đầu tiên trên đất Mỹ**

Để đồng bào biết tin tức về VN, tin tức thế giới và nhất là để gửi đến 25 ngàn đồng bào những thông cáo quan trọng, tôi đề nghị Thiếu Tá Miller làm một tờ nhật báo Việt Nam. Tất cả máy móc để ấn loát, Trung Đoàn 96 Dân Sự Vụ, thuộc Lực Lượng Đặc Trách Tị Nạn đã có đầy đủ, chỉ thiếu nhân sự. Nữ Trung Úy Kathy Newman, một người biết đọc và viết tiếng Việt, được cử làm Chủ Nhiệm, tôi làm Chủ Bút và Trung Sĩ Tom làm Thư Ký, đặc trách layout và ấn loát. Tin tức thì được dịch ra từ báo Mỹ, chép xuống từ TV, Radio.

Thông Cáo thì Tom và tôi có thể viết được. Báo được đặt tên là “Tân Dân”, theo ý của Kathy là “New People”. Tôi đề nghị lấy tên báo là “Người Mới” cho dễ hiểu và gần gũi với đồng bào nhưng Kathy thích “Tân Dân” vì cô cho rằng nó có vẻ “văn chương” hơn. Sau số báo đầu tiên, chúng tôi được rất nhiều đồng bào đến văn phòng giúp đỡ trong vấn đề dịch tin, vẽ tranh, viết bài. Văn Phòng Liên Lạc của Trại Tị Nạn bây giờ biến thành Tòa Soạn của Nhật Báo Tân Dân.

Tôi thành Nhà Báo Full Time, không phải ra phi trường đón đồng bào, cũng không phải lái xe đi vòng quanh trại kêu gọi trẻ em vào nhà mỗi khi có

mưa đá, to bằng trái banh ping pong.

Một hôm, đang làm tin thì Capt. Tân đến cho biết ca sĩ Khánh Ly mới nhập trại. Tôi bỏ tất cả, chạy xuống khu tạm cư, tìm về dãy nhà mà anh Tân đã cho biết số.

Khánh Ly ở đó, với em gái Ngọc Anh và người anh là Phạm Ngọc Sơn. Đã lâu lắm tôi không gặp “Bé Lệ Mai” của báo Ngôn Luận. Cũng đã lâu lắm tôi không gặp Ngọc Anh và Sơn. Những truyện kể, những thăm hỏi, những nhắc nhở về kỷ niệm ở Chợ Quán, ở Phan Thanh Giản, ở Dalat cứ tiếp nối, theo nhau tràn về. Không chỉ riêng tôi ngồi nói chuyện với Khánh Ly mà đồng bào đứng đầy căn phòng tạm trú để nghe Khánh Ly nói chuyện ...

Nhiều người ao ước được nghe Khánh Ly hát. Khánh Ly chỉ cười buồn cho rằng chuyện ấy khó có thể làm được. Tôi chợt nghĩ đến lời Thiếu Tá Miller nói với chúng tôi hôm nào “tôi có thể giúp quý bạn bất cứ vấn đề gì, nếu trong khả năng và trách nhiệm của tôi”.

Tôi cảm thấy phấn khởi lạ lùng. Từ dãy nhà tạm trú, tôi băng qua một khu đồi đầy hoa tím dại, hương về văn phòng của Miller. Tối bên kia chân đồi, tôi thấy một người nằm dài trên cỏ, trong bộ đồ bay màu đen đã bạc phếch, dường như đang ngủ. Tôi đến gần người phi công đó, nhìn lên phía trên túi áo, thấy hàng chữ Sy Phu. Tôi lấy chân đá nhẹ vào người ấy và hỏi:

- Này, phải Sĩ Phú đấy không?

Người phi công kia, hé mắt nhìn, giọng mệt mỏi:

- Sĩ Phú đây. Ai đó? Nam hả?

- Nam đây. Tại sao nằm ở đây vậy?

- Moa trốn sponsor! Moa không muốn rời trại, sợ về chỗ xa lạ, không được gặp người Việt mình nữa!

**Fort Chaffee, Ark. 6/1975:**

### **Hát Cho Người Tị Nạn**

Vào một chiều tháng 6, khi nắng vừa khuất sau những dãy nhà tiền chế trước kia dùng làm nơi huấn luyện Vệ Binh Quốc Gia Hoa Kỳ và nay là những mái nhà tạm thời cho hai mươi lăm ngàn người tị nạn hàng ngàn đồng bào đã tràn ra đường, hờn hờ kéo nhau về khu Văn Phòng của Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn Dân Sư Vụ. Ở đó, một sân khấu lộ thiên mới được dựng lên. Ở đó, có dựng vài cây micro và có những chiếc loa phóng thanh của nhà binh chồng chất lên nhau. Ở đó, có một cây guitar, mua ở tiệm bán đồ cũ. Nhưng ở đó có Khánh Ly và Sỹ Phú. Thế là đủ, quá đủ cho một buổi hát nhạc Việt Nam lần đầu tiên trên đất tạm dung. Đặc biệt hơn nữa: người đệm đàn lại là một người lính Mỹ, đôi khi được tiếp tay bởi một sinh viên tị nạn vô danh nhưng tiếng đàn thì vô cùng truyền cảm.

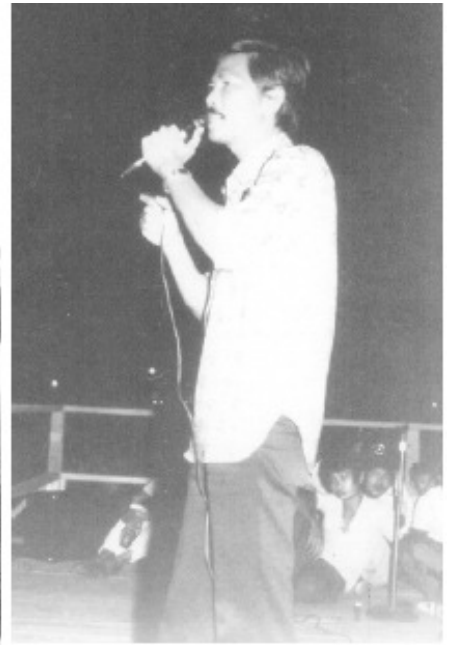
Khánh Ly hát như chưa bao giờ được hát, hát như say, như mê. Sỹ Phú dốc toàn sức lực cho những tình khúc tiền chiến bất hủ, những giòng nhạc Ngô Thụy Miên ngọt lịm. Những tình tự dân tộc không những chỉ vang lên trong thính trường đó mà còn truyền đi khắp nơi, bao trùm cả một khung trời bát ngát bao la qua những máy khuếch đại âm thanh treo trên những cành cây, những cột điện. Có nhiều người đã khóc. Tiếng khóc hòa với tiếng vỗ tay. Có những

tiếng khóc biến thành lời ca, có những tiếng khóc không thành lời trên phím đàn. Những giọt lệ âm thầm nhỏ xuống môi khô vì nhớ nhà, nhớ quê, nhớ vợ dại con thơ, nhớ chồng trong tù, thương con chìm sâu đáy biển.

Không cần ghế bọc nhung của một rạp hát sang trọng, không cần hệ thống âm thanh đắt tiền, không cần ánh sáng nhấp nháy, không cần ban nhạc đại hòa tấu, chỉ có hai người hát mà có tới hơn hai mươi ngàn khán thính giả ngồi trên cỏ say mê nghe, vỗ tay như pháo nổ thì làm sao mà quên được.

Đã hơn 32 năm qua, những hình ảnh tôi chụp trong Fort Chaffee đã mờ nhạt đi, nhưng dường như hình bóng Khánh Ly, Sỹ Phú vẫn còn sáng rõ trong hồn tôi.

□ **NGUYỄN ĐỨC NAM (30.4.2007)**  
\*\*\* Bài đăng trong Kỷ Nguyên Mới số 79\*\*\*



**KHÁNH LY và SỸ PHÚ**  
*trong chương trình văn nghệ*  
**"HÁT CHO NGƯỜI TỊ NẠN"**  
*tại Trại Tạm Trú Fort Irwin Chaffee*  
*tháng 6/1975.*

